Phụ lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG; BÃI BỎ LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH LẠNG SƠN

(Kèm theo Quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (05 TTHC)

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
01	1.010733	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	- Thời hạn thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường: + Tối đa là **30 (ba mươi) ngày** kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư nhóm I quy định tại khoản 3 Điều 28 của Luật Bảo vệ môi trường; + Tối đa là **20 (hai mươi)** ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư nhóm II quy định tại các điểm c, d, đ và e khoản 4 Điều 28 của Luật Bảo vệ môi trường; + Tối đa là **10 (mười) ngày** kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường bằng hình thức lấy ý kiến. + Thời hạn thẩm định quy định có thể được kéo dài theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ. - Thời hạn phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường: tối đa là **15 (mười lăm) ngày** kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian chủ dự án đầu tư chỉnh sửa, bổ sung báo cáo đánh giá tác động môi trường theo yêu cầu của Cơ quan thẩm định không tính vào thời hạn thẩm định.	**- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả**: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm phục vụ hành chính công xã, phường. **- Cơ quan thực hiện**: Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/	- Điều 30,32,35 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; - Khoản 7 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường số 146/2025/QH15; - Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP; - Khoản 9 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP;- Điều 6,7,8 và 9 Nghị định số 48/2026/NĐ-CP; - Phần Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-B NMT; Phần Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT; Điều 4 và Phần Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 09/2026/TT-BNNMT.

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
02	1.010735	Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP)	- Thời hạn thẩm định hồ sơ: tối đa **20 (hai mươi) ngày** kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. - Thời hạn phê duyệt hồ sơ: tối đa **10 (mười) ngày** kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	**- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả**: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm phục vụ hành chính công xã, phường. **- Cơ quan thực hiện**: Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/	Điều 67 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; - Khoản 7 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường số 146/2025/QH15; - Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP; - Điều 14 Nghị định số 48/2026/NĐ-CP; - Phần Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT; - Phần Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT; - Phần Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 09/2026/TT-BNNMT.

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
03	1.010727	Cấp giấy phép môi trường	- Đối với trường hợp Dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải: Thời gian giải quyết thủ tục hành chính cấp giấy phép môi trường tối đa là **15 (mười lăm) ngày** kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là **05 (năm) ngày** kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ). - Đối với các trường hợp còn lại: Thời gian giải quyết thủ tục hành chính cấp giấy phép môi trường tối đa là **30 (ba mươi) ngày** kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là **10 (mười) ngày** kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ). Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.	- **Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả**: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm phục vụ hành chính công xã, phường. - **Cơ quan thực hiện**: Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/	- Luật Bảo vệ môi trường Bảo vệ môi trường năm 2020 (Điều 39, Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43, Điều 45). - Luật số 146/2025/QH15 (khoản 9, khoản 10, khoản 11, khoản 12, khoản 13 Điều 1). - Nghị định số 08/2022/NĐ- (Điều 28, Điều 29). - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP (khoản 10, khoản 11 Điều 1). - Nghị định số 48/2026/NĐ-CP (Điều 36). - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT (Điều 18, Điều 19). - Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT (khoản 5, khoản 6 Điều 1). - Thông tư số 09/2026/TT-BNNMT (Điều 9, Điều 10, Điều 12).

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
04	1.010729	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường	Tối đa **15 (mười lăm) ngày** kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.	- **Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả**: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm phục vụ hành chính công xã, phường. - **Cơ quan thực hiện**: Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/	- Luật Bảo vệ môi trường Bảo vệ môi trường năm 2020 (Điều 39, Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43, Điều 44, Điều 45). - Luật số 146/2025/QH15 (khoản 9, khoản 10, khoản 11, khoản 12, khoản 13 Điều 1). - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP (Điều 28, Điều 29, Điều 30). - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP (khoản 10, khoản 11, khoản 12 Điều 1). - Nghị định số 48/2026/NĐ-CP (Điều 36). - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT (Điều 18, Điều 19). - Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT tư số 02/2022/TT-BTNMT (khoản 5, khoản 6 Điều 1). - Thông tư số 09/2026/TT-BNNMT (Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12).

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
05	1.010730	Cấp lại giấy phép môi trường	- Đối với trường hợp Dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải: Thời gian giải quyết thủ tục hành chính cấp giấy phép môi trường tối đa là **15 (mười lăm) ngày** kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là **05 (năm) ngày** kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ). - Đối với các trường hợp còn lại: Thời gian giải quyết thủ tục hành chính cấp giấy phép môi trường tối đa là **30 (ba mươi) ngày** kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là **10 (mười) ngày** kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ). Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.	- **Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả**: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm phục vụ hành chính công xã, phường. - **Cơ quan thực hiện**: Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 (Điều 39, Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43, Điều 44, Điều 45). - Luật số 146/2025/ (khoản 9, khoản 10, khoản 11, khoản 12, khoản 13 Điều 1). - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP (Điều 28, Điều 29, Điều 30). - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP (khoản 10, khoản 11, khoản 12 Điều 1). - Nghị định số 48/2026/NĐ-CP (Điều 36). - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT (Điều 18, Điều 19). - Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT (khoản 5, khoản 6 Điều 1). - Thông tư số 09/2026/TT-BNNMT (Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12).

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ (01 TTHC)

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Số thứ tự tại Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Văn bản quy phạm pháp luật quy định bãi bỏ
1	1.010728	Cấp đổi giấy phép môi trường	TTHC số thứ tự 02 Mục A Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1472/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông lĩnh vực Môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường số 146/2025/QH15; - Nghị định số 48/2026/NĐ-CP.